BÀI 3

Cau 1: Kéo mô tả đúng ứng với mỗi thành phần dữ liệu trong PDU? (Chú ý: chỉ kéo 1 đối tượng vào 1 ô)

Chuỗi byte chứa thông tin điều khiển giao thức như địa chỉ nguồn/đích

Header chứa toàn bộ dữ liệu người dùng và không có thông tin điều khiển nào

Dữ liệu do chương trình cấp cao hơn chuyển xuống

1.Thành phần PDU: SDU (Service Data Unit)	2.Thành phần PDU: PCI (Protocol Control Info)

Cau 2: Kéo tên của từng đơn vị dữ liệu giao thức (PDU) tương ứng với tầng/giao thức đã tạo ra nó? (Chú ý: chỉ kéo 1 đối tượng vào 1 ô)

Segment Datagram

Tầng/Giao thức: TCP	Tầng/Giao thức: UDP

BAI 4

Câu 14 Kéo các đặc điểm vào nhóm: Địa chỉ IPv4 – Đặc điểm đúng / Không đúng?

Độ dài địa chỉ là 128 bit

Sử dụng dấu hai chấm giữa các phần

Được chia thành 4 Octet (byte)

Độ dài địa chỉ là 32 bit

Không phải đặc điểm của IPv4	**Đặc điểm đúng của IPv4**

LIVEWORKSHEETS

Câu 15: Kéo các loại địa chỉ sau vào đúng nhóm: Phân loại địa chỉ IPv4?

8.8.8.8 1.1.1.1 192.168.15.12 255.255.255.255 10.0.0.5

Địa chỉ riêng (Private):	**Địa chỉ quảng bá (Broadcast):**

BAI 5

Câu 13: Kéo các thiết bị mạng vào loại kết nối mà chúng sử dụng?

Access Point Hub Switch Wireless Router

Kết nối có dây	Kết nối không dây

Câu 14: Hãy kéo thả đặc điểm của mỗi cấu trúc mạng (Topology) vào đúng cột phù hợp?

Dễ mở rộng (Star) Giảm xung đột (Ring) Chi phí cao (Mesh)

Không bị gián đoạn khi một thiết bị bị hỏng (Mesh)

Phụ thuộc thiết bị trung tâm (Star)

Khó mở rộng (Ring)

Ưu điểm chính	Nhược điểm chính

LIVEWORKSHEETS

Câu 15: Hãy kéo thả các thiết bị mạng vào đúng nhóm chức năng?

Card mạng (NIC) Switch Router Hub

Kết nối trong mạng LAN	Kết nối giữa các mạng LAN

LIVEWORKSHEETS